

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia  
giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn huyện Krông Nô**

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các Thông tư: số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25/5/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025; Thông tư số 04/2022/TT-BNNPTNT ngày 28/7/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025; số 17/2022/TT-BLĐTBXH ngày 06/9/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số nội dung về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động tại các tiểu dự án và nội dung thành phần thuộc 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025; số 03/2023/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2023 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2022/TT-BLĐTBXH ngày 06/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số nội dung về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động tại các tiểu dự án và nội dung thành phần thuộc 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025; số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 193/NQ-HĐND ngày 18/12/2023 của HĐND huyện về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2024 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Krông Nô;

Thực hiện Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 30/01/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Krông Nô.

Thực hiện Quyết định số 3488/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Krông Nô về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Krông Nô.

Ủy ban nhân dân huyện Krông Nô ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn huyện Krông Nô (sau đây gọi tắt là Kế hoạch), cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn huyện Krông Nô trên cơ sở bám sát, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

- Thực hiện tốt công tác giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn huyện; giảm ít nhất 0,5% tỷ lệ hộ nghèo so với năm 2023; trong đó giảm ít nhất 1,5% tỷ lệ hộ nghèo là người đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ.

- Thực hiện đúng nội dung đã được quy định của các dự án, tiểu dự án thuộc chương trình. Đến cuối năm, phân đầu giải ngân 100% nguồn vốn được giao để thực hiện chương trình.

- Làm cơ sở cho các Phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và đơn vị liên quan xác định nhiệm vụ trọng tâm, bố trí nguồn lực và tổ chức thực hiện hoàn thành việc giải ngân nguồn vốn.

### **2. Yêu cầu**

- Các Phòng, ban, ngành, đơn vị, địa phương liên quan bám sát các nhiệm vụ, giải pháp để triển khai Kế hoạch; khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế sẵn có của địa phương; đầu tư tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị, địa phương; phân công rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và địa phương trong triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Thực hiện công tác giảm nghèo phải theo địa chỉ, theo nguyên nhân căn cơ (thu nhập, thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản), theo nguyện vọng và đúng thực chất, không chạy theo thành tích. Xây dựng các giải pháp hỗ trợ cụ thể cho từng nhóm đối tượng trên cơ sở các chính sách giảm nghèo hiện hành và nhu cầu của từng hộ nghèo, hộ cận nghèo. Ưu tiên hỗ trợ, đầu tư cho cộng đồng, nhóm hộ có liên kết theo chuỗi giá trị, các dự án giảm nghèo hiệu quả.

- Tăng cường huy động xã hội hóa và lồng ghép các nhiệm vụ của Kế hoạch với các chương trình, dự án, đề án khác để đảm bảo thực hiện hoàn thành và vượt các chỉ tiêu, các mục tiêu của Kế hoạch.

- Xác định rõ vai trò của các tổ chức Đảng, các cấp chính quyền, người đứng đầu các cấp ủy Đảng, chính quyền và Thủ trưởng các đơn vị, địa phương

đôi với công tác giảm nghèo bền vững. Tạo sự gắn kết, phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan. Huy động các cấp, các ngành vào cuộc để chỉ đạo, tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu đề ra. Định kỳ tổ chức đánh giá, đảm bảo được chế độ thông tin, báo cáo kịp thời theo quy định.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN**

### **1. Đối tượng thực hiện**

- Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (trong vòng 36 tháng, kể từ thời điểm hộ được cấp có thẩm quyền công nhận thoát nghèo) trên phạm vi toàn huyện. Ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng; trẻ em, người khuyết tật, phụ nữ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người dân sinh sống trên địa bàn các thôn, buôn, bon đặc biệt khó khăn.

- Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tổ chức dịch vụ việc làm, doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn các thôn, buôn, bon đặc biệt khó khăn; các tổ chức, cá nhân liên quan.

**2. Phạm vi thực hiện:** Kế hoạch được thực hiện trên phạm vi toàn huyện.

**3. Thời gian thực hiện:** Đến hết năm 2024.

## **III. MỤC TIÊU**

1. Thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo; hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia, nâng cao chất lượng cuộc sống.

2. Thực hiện đạt kế hoạch giảm nghèo năm 2024 đã đề ra. Phát triển đồng bộ công tác giáo dục nghề nghiệp, tư vấn và giải quyết việc làm có hiệu quả cho người lao động, cung cấp thị trường lao động, tạo việc làm bền vững.

## **IV. TRIỂN KHAI CÁC DỰ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH CỤ THỂ**

### **1. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo**

**a) Mục tiêu:** Hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, xây dựng, phát triển và nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt, nâng cao chất lượng cuộc sống và thích ứng với biến đổi khí hậu, dịch bệnh cho người nghèo; góp phần thực hiện mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, phát huy các giá trị văn hóa của dân tộc, bảo vệ môi trường, tăng trưởng kinh tế và mục tiêu giảm nghèo bền vững.

### **b) Đối tượng**

- Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) trên phạm vi toàn huyện; người dân

sinh sống trên địa bàn thôn, buôn, bon, đặc biệt khó khăn. Ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và phụ nữ thuộc hộ nghèo.

- Tạo điều kiện để người yếu thế, dễ bị tổn thương, có hoàn cảnh khó khăn được tham gia thực hiện mô hình, dự án giảm nghèo.

### **c) Nội dung thực hiện dự án**

Thực hiện theo nội dung được quy định tại điều 5, điều 6, điều 7, điều 8, điều 9 của Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định số 05/2023/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành quy định cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ để luân chuyển trong cộng đồng theo từng dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 25/4/2023 về ban hành nội dung chi, mức chi hỗ trợ sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 25/4/2023 về quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

### **d) Phân công thực hiện**

- UBND các xã, thị trấn chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện tiểu dự án, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp báo cáo theo quy định.

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện việc hướng dẫn UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện dự án.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện tham mưu UBND huyện kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

## **2. Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng**

### **\* Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp**

- **Mục tiêu:** Hỗ trợ nâng cao năng lực sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp; đẩy mạnh phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao nhằm đổi mới phương thức, kỹ thuật sản xuất, bảo đảm an ninh lương thực, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, tăng thu nhập; gắn với quy hoạch sản xuất, đề án chuyển đổi cơ

cấu sản xuất của địa phương theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, phát triển các sản phẩm có tiềm năng, thế mạnh tại địa phương, tạo giá trị gia tăng cho người sản xuất, thoát nghèo bền vững.

#### **- Đối tượng**

+ Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (trong vòng 36 tháng kể từ thời điểm thoát nghèo), người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) trên phạm vi toàn huyện.

+ Hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và phụ nữ thuộc hộ nghèo.

+ Tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp, phát triển hệ thống lương thực, thực phẩm đảm bảo đủ dinh dưỡng,

**- Nội dung thực hiện tiểu dự án:** Hỗ trợ dự án phát triển sản xuất nông nghiệp; hỗ trợ dự án phát triển hệ thống lương thực, thực phẩm đảm bảo đủ dinh dưỡng; tổ chức tập huấn, tư vấn về quản lý tiêu thụ nông sản, thí điểm, nhân rộng các giải pháp, sáng kiến phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với chuỗi giá trị hiệu quả; xây dựng, thẩm định phê duyệt và tổ chức quản lý, giám sát, đánh giá dự án. Nội dung cụ thể được quy định tại các điều: 5, 6, 7, 8 của Thông tư số 04/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/7/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

#### **- Phân công thực hiện**

+ UBND các xã, thị trấn chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện tiểu dự án, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp báo cáo theo quy định.

+ Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện việc hướng dẫn UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện tiểu dự án.

+ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện tham mưu UBND huyện kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

### **3. Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững**

**a) Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn.**

**- Mục tiêu:** Phát triển giáo dục nghề nghiệp cả về quy mô và chất lượng đào tạo, hỗ trợ đào tạo nghề cho người nghèo, người dân sinh sống trên địa bàn huyện, gắn kết chặt chẽ giáo dục nghề nghiệp với tạo việc làm, sinh kế bền vững, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống.

#### **- Đối tượng**

+ Người học nghề, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người lao động có thu nhập thấp.

+ Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn huyện.

+ Các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức và cá nhân có liên quan.

+ Các phòng, ngành, địa phương được giao nhiệm vụ thực hiện các hoạt động của Tiểu dự án.

**- Nội dung thực hiện tiểu dự án:** Thực hiện theo Thông tư số 17/2022/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về hướng dẫn thực hiện một số nội dung về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động tại các tiểu dự án và nội dung thành phần thuộc 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025; Thông tư số 03/2023/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2022/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số nội dung về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động tại các tiểu dự án và nội dung thành phần thuộc 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025.

**- Phân công thực hiện:** Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu thực hiện công tác truyền thông về giáo dục nghề nghiệp được quy định tại: Điểm a khoản 4 mục III Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Điểm b khoản 1 điều 15 Chương II Thông tư số 17/2022/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về hướng dẫn thực hiện một số nội dung về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động tại các tiểu dự án và nội dung thành phần thuộc 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025; Điểm a khoản 2 Điều 4 Chương I Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính về quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

### **b) Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững**

**- Mục tiêu:** Cung cấp thông tin thị trường lao động, đa dạng hóa các hoạt động giao dịch việc làm, kết nối cung cầu lao động, hỗ trợ tạo việc làm bền vững cho người lao động, ưu tiên người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

#### **- Đối tượng**

+ Người lao động, ưu tiên lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

+ Các trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm và cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Cơ quan quản lý nhà nước các cấp.

**- Nội dung thực hiện tiểu dự án**

+ Nguồn vốn đầu tư phát triển: Mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin để hiện đại hóa hệ thống thông tin thị trường lao động cho các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

+ Nguồn vốn sự nghiệp: Hỗ trợ giao dịch việc làm, gồm: Tổ chức các phiên giao dịch việc làm; khảo sát, thu thập, thống kê thông tin thị trường lao động phục vụ tổ chức các hoạt động giao dịch việc làm; thông tin, tuyên truyền nhằm phổ biến thông tin thị trường lao động và thu hút người lao động, người sử dụng lao động tham gia các hoạt động giao dịch việc làm; tập huấn, hướng dẫn tổ chức các giao dịch việc làm; xây dựng cảm nang, sổ tay hướng dẫn, sổ tay nghiệp vụ về việc làm, thị trường lao động; tập huấn, hướng dẫn thu thập, phân tích, dự báo thị trường lao động. Hỗ trợ kết nối việc làm thành công gồm: Hỗ trợ kết nối việc làm thành công (có giao kết hợp đồng lao động) cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- **Phân công thực hiện:** Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì tổ chức triển khai thực hiện; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

**4. Dự án 6: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều**

**Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều**

- **Mục tiêu:** Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội về công tác giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững nhằm khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng; nâng cao khả năng tiếp cận và thụ hưởng trợ giúp pháp lý, huy động nguồn lực để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững; tuyên truyền các gương điển hình, sáng kiến, mô hình tốt về giảm nghèo để thúc đẩy, nhân rộng và lan tỏa trong xã hội.

**- Đối tượng**

+ Người nghèo, người dân trên địa bàn huyện.

+ Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

**- Nội dung thực hiện**

+ Tổ chức hội thi tuyên truyền viên giỏi về công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn các xã, thị trấn và hội thi cấp huyện năm 2024.

+ Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước và tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về giảm nghèo bền vững.

**- Phân công thực hiện**

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

## **5. Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình**

### **a) Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình**

- **Mục tiêu:** Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo ở các cấp nhằm hỗ trợ người nghèo vươn lên thoát nghèo, phòng ngừa, hạn chế người dân rơi vào tình trạng nghèo đói; bảo đảm thực hiện Chương trình đúng mục tiêu, đúng đối tượng, hiệu quả, bền vững.

#### **- Đối tượng**

+ Cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp, nhất là cấp cơ sở (cán bộ thôn, bon, buôn, đại diện cộng đồng, lãnh đạo tổ nhóm, cán bộ chi hội đoàn thể, cộng tác viên giảm nghèo, người có uy tín), chú trọng nâng cao năng lực cho cán bộ nữ.

+ Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

#### **- Nội dung thực hiện tiểu dự án**

+ Xây dựng tài liệu và đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo; chú trọng các nội dung thực hiện Chương trình, giải quyết các chiều thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản cho người nghèo về việc làm, giáo dục nghề nghiệp, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin. Nâng cao kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác trợ giúp pháp lý, công tác xã hội, bình đẳng giới nhằm hỗ trợ hiệu quả cho người nghèo, đối tượng yếu thế, có hoàn cảnh khó khăn.

+ Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm; tổ chức hội thảo, hội nghị và các hoạt động khác về công tác giảm nghèo.

#### **- Phân công thực hiện**

+ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan liên quan tổ chức thực hiện; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

+ Ủy ban nhân dân xã, thị trấn: Căn cứ nguồn kinh phí được giao, chủ trì thực hiện các nội dung của tiểu dự án. Trong đó tập trung tổ chức các hội thảo, hội nghị và các hoạt động khác về công tác giảm nghèo để nâng cao năng lực, chất lượng công tác giảm nghèo trên địa bàn.

### **b) Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá Chương trình**

- **Mục tiêu:** Tổ chức giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, đúng đối tượng và quy định của pháp luật.



### **- Đối tượng**

+ Chủ Chương trình, cơ quan chủ quản Chương trình, chủ dự án thành phần (chủ dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình), chủ đầu tư.

+ Các cơ quan, đơn vị, địa phương và đối tượng tham gia thực hiện Chương trình.

+ Các tổ chức và cá nhân liên quan.

### **- Nội dung thực hiện tiểu dự án**

+ Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, chương trình, dự án, tiểu dự án định kỳ hoặc đột xuất.

+ Điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024; tổ chức điều tra, đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ và cuối kỳ.

**- Phân công thực hiện:** Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện được chi từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 theo Quyết định số 3488/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Krông Nông về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Krông Nông.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

Căn cứ mục tiêu, đối tượng, nội dung thực hiện các dự án, tiểu dự án và nhiệm vụ được phân công thực hiện tại kế hoạch này để triển khai thực hiện kịp thời, đúng quy định hiện hành. Đảm bảo hoàn thành việc triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án và giải ngân nguồn vốn trong năm 2024.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện các tiểu dự án, dự án trên địa bàn. Tổ chức huy động nguồn lực từ người dân tham gia trực tiếp các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp.

Các đơn vị được giao vốn thực hiện các dự án, tiểu dự án chịu trách nhiệm về việc sử dụng các nguồn vốn đúng mục tiêu, quy định, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và tránh thất thoát, lãng phí.

Trong quá trình triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án nếu gặp khó khăn, vướng mắc thì các đơn vị, UBND các xã, thị trấn liên hệ các đơn vị sau đây để được hướng dẫn:

- Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững; Dự án 6: truyền thông về giảm nghèo đa chiều; Dự án 7: Nâng cao năng lực, giám sát và đánh giá chương trình.

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo; Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Phòng Tài chính – Kế hoạch: Việc lập dự toán, thanh, quyết toán nguồn vốn theo đúng quy định.

## **2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên.**

Phối hợp tổ chức tốt công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, doanh nghiệp, đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia thực hiện chương trình; giám sát việc triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án của các đơn vị được phân công chủ trì thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn huyện Krông Nô để các phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả và đúng đối tượng quy định./.

### ***Nơi nhận:***

- Sở LD-TB&XH;
  - TT. Huyện ủy;
  - TT. HĐND huyện;
- } (B/c)
- CT, các PCT UBND huyện;
  - Các tổ chức chính trị - xã hội huyện;
  - Các phòng, ban, ngành huyện;
  - VP HĐND&UBND huyện;
  - UBND các xã, thị trấn;
  - TT VH TT&TT huyện;
  - Trang thông tin điện tử huyện;
  - Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Xuân Danh**